TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THA1 LIÊM** **TỈNH H4NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày: 07/12/2017.

NHÂN DA1
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THA1 LIÊM - TỈNH H4NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hà;

2. Ông Trần Ngọc Lung.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ThA1 Liêm - tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2017/HSST-QĐ ngày 23/11/2017, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Phi H - sinh năm 1962; nơi ĐKHKTT: Thôn Lác Nội, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; nơi ở hiện nay: Thôn 4 T4g, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Sỹ P2 và bà Bùi Thị L; có vợ Đoàn Thị T2 và 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2017 đến ngày 18/9/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT Công an huyện ThA1 Liêm; có mặt.

2. Phạm Văn T - sinh năm 1980; nơi ĐKHKTT: Thôn 4 T4g, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Phạm Văn T3 (Phạm Đức T3) và bà Đỗ Thị ThA1; có vợ Phạm Thị Tuyến và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Ngày 05/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện ThA1 Liêm xử phạt 06 tháng tù nH1 cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc"; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 07/01/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh H4Nam xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", đã được xóa án tích. Bị cáo bị

tạm giữ từ ngày 10/9/2017 đến ngày 19/9/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H4Nam; có mặt.

3. Trần Quốc A1 - sinh năm 1973; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn ĐA1 Xá, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Quốc C1 (đã chết) và bà Phạm Thị H1; có vợ Đỗ Thị T3 và 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 25/10/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh H4Nam xử phạt 06 tháng tù nH1 cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Đánh bạc", đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2017 đến ngày 18/9/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT Công an huyện ThA1 Liêm; có mặt.

4. Phạm Văn H1 - sinh năm 1991; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn 1 T4g, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn K và bà Trần Thị L2; có vợ Đào Thị N1 và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 17/8/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh H4Nam xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", đã được xóa án tích. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT Công an huyện ThA1 Liêm; có mặt.

5. Đỗ Việt H2 - sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn ĐA1 Xá, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Đỗ Văn ThA1 và bà Trần Thị ThA1 Bình; có vợ Phạm Thị Thảo và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2017 đến ngày 18/9/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT Công an huyện ThA1 Liêm; có mặt.

6. Lương Ngọc P - sinh năm 1981; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn 4 T4g, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Lương X2 H2 và bà Trần Thị T4; có vợ Đỗ Thị H4và 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2017 đến ngày 18/9/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT Công an huyện ThA1 Liêm; có mặt.

7. Nguyễn Văn B - sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Nguyễn, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T5 (đã chết) và bà Trịnh Thị H1; có vợ Nhiếp Thị N1 và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2017 đến ngày 18/9/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT Công an huyện ThA1 Liêm; có mặt.

8. Phạm Văn P1 - sinh năm 1966; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn 3 T4g, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn X2 và bà Phạm Thị Ty

(đã chết); có vợ Đỗ Thị Q (đã chết) và 03 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2017 đến ngày 18/9/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn, thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT Công an huyện ThA1 Liêm; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/9/2017, các đối tượng Phạm Văn P1, Phạm Văn H1, Lương Ngọc P, Trần Quốc A1 đến nH4Đỗ Phi H ở thôn 4 T4g, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam chơi. Tại đây H, P1, H1, P, Quốc A1 rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình Tc chơi "Liêng". H lấy chiếu ở ghế trải xuống nền nH4và sử dụng B bài tú lơ khơ có sẵn ở trong phòng để chơi và quy định cách Tc chơi cụ thể: Sử dụng B bài tú lơ khơ có đủ 52 quân (Từ quân A, 2, 3…đến quân K), trong đó quân "A" vừa đóng vai trò là quân "1" - quân bé nhất khi nó đi cùng với quân "2, 3"; vừa đóng vai trò là quân to nhất khi nó đi cùng với quân "Q, K". Dòng to nhất là dòng "Sáp", tức là ba quân bài giống nhau khác chất, to nhất trong dòng "Sáp" là ba quân "A", nhỏ nhất là ba quân "2"; tiếp theo là dòng "Liêng", tức là ba quân bài có số T tự liền nhau, to nhất trong dòng "Liêng" là "Q, K, A", nhỏ nhất là "A, 2, 3"; tiếp theo là dòng "Đĩ", tức là 3 quân bài đều có hình người nH1 không T2ộc dòng "Sáp" và dòng "Liêng", to nhất trong dòng "Đĩ" là hai quân "K" và một quân "Q", nhỏ nhất là hai quân "J" và một quân "Q"; cuối cùng là tính "Điểm", tức là cộng điểm của ba quân bài để tính điểm, to nhất trong dòng "Điểm" là 9 điểm, nhỏ nhất là 0 điểm, các quân bài từ 10 đến K tính 0 điểm, nếu cộng 3 quân bài có điểm từ 10 trở lên thì lấy số ở hàng đơn vị tính điểm. Chất to quy định theo T tự "Cơ, rô, tép, bích". Mỗi ván người chơi góp gà 10.000 đồng, sau đó mỗi người chơi được chia 3 quân bài, tùy theo bài của mình mà người chơi có thể tố thêm tiền, ai không theo thì úp bài T2a mất tiền gà, ai theo thì thêm tiền vào; người chơi được tố tối đa 02 lần, mỗi lần không vượt quá 50.000 đồng. Khi không còn ai tố hoặc số tiền đã tối đa thì những người theo mở bài đọ, ai to hơn thì thắng và được chia ván bài tiếp theo. Khi các đối tượng đang chơi thì lần lượt có Phạm Văn T, Đỗ Việt H2, Nguyễn Văn B đến và tham gia chơi. Quá trình đánh bạc các đối tượng có thống nhất với nhau ai lên được bài sáp thì sẽ trích 50.000 đồng, được "Đồng hoa" thì trích từ 20.000 - 30.000 đồng cho chủ nhà. Trong quá trình chơi, Nguyễn Văn B được "Đồng hoa" và đưa cho H (chủ nhà) 20.000 đồng, Lương Ngọc P được "Sáp" đưa H 50.000 đồng. Tổng số tiền Đỗ Phi H nhận của P và B là 70.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị tổ công tác của Công an huyện ThA1 Liêm phối hợp với Công an xã ThA1 H1 phát hiện bắt quả tang, lợi dụng sơ hở Phạm Văn H1 đã bỏ chạy và đến ngày 21/9/2017 ra đầu thú.

* Vật chứng T2 giữ:

- T2 trên chiếu bạc số tiền 10.540.000 đồng; 01 B bài tú lơ khơ 52 quân, bìa màu xA1, đã cũ; 01 chiếu vải màu nâu đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus của Phạm Văn H1.

- T2 giữ trên người các đối tượng: Đỗ Phi H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vega đã bị vỡ màn hình; Đỗ Việt H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xA1; Lương Ngọc P 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J3 màu xA1 dương; Trần Quốc A1 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xA1 trắng; Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; Phạm Văn P1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C230 màu đen bạc.

Khám xét nH4ở của Đỗ Phi H, cơ quan CSĐT Công an huyện ThA1 Liêm không T2 giữ đồ vật tài liệu gì.

Cơ quan điều tra chứng minh số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 10.540.000 đồng.

Bản cáo trạng số 85/KSĐT ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA1 Liêm đã truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của B luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA1 Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Đỗ Phi H, Phạm Văn T, Trần Quốc A1, Phạm Văn H1, Đỗ Việt H2, Lương Ngọc P, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P1 phạm tội "Đánh bạc";

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; khoản 5 Điều 60; Điều 51; Điều 20; Điều 53 của B luật hình sự năm 1999 - Xử phạt Phạm Văn T từ 07 đến 10 tháng tù về tội "Đánh bạc"; tổng hợp hình phạt 06 tháng tù nH1 cho hưởng án treo tại bản án số 01/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện ThA1 Liêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 13 đến 16 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của B luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 của B luật hình sự năm 2015 - Xử phạt Đỗ Phi H từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 24 tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của B luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 của B luật hình sự năm 2015 (đối với Trần Quốc A1) - Xử phạt Trần Quốc A1 và Phạm Văn H1 mỗi bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của B luật hình sự năm 1999 - Xử phạt Đỗ Việt H2, Nguyễn Văn B mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 31 của B luật hình sự năm 1999 - Xử phạt Lương Ngọc P, Phạm Văn P1 mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ T2 nhập cho các bị cáo.

Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xử lý vật chứng: Tịch T2 sung quỹ nH4nước số tiền 10.540.000 đồng.

Tịch T2 tiêu hủy: 01 B bài tú lơ khơ 52 quân, bìa màu xA1, đã cũ; 01 chiếu vải màu nâu đã cũ.

Trả lại 07 điện thoại di động các loại cho các bị cáo.

Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận T3 B hành vi phạm tội, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải và có ý kiến xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA1 luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ThA1 Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA1 Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của B luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận T3 B hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã T2 giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 23 giờ ngày 09/9/2017, tại nH4Đỗ Phi H ở thôn 4 T4g, xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam; các đối tượng Đỗ Phi H, Phạm Văn T, Trần Quốc A1, Phạm Văn H1, Đỗ Việt H2, Lương Ngọc P, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P1 đánh bạc dưới hình Tc chơi "Liêng", thì bị tổ công tác của Công an huyện ThA1 Liêm phối hợp với Công an xã ThA1 H1 bắt quả tang. Cơ quan điều tra chứng minh tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 10.540.000 đồng.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an T3 xã hội tại địa P1. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là trên năm triệu đồng và dưới năm mươi triệu đồng. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện ThA1 Liêm truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 của B luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nH1 không có sự chuẩn bị, phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể, nên xác định là đồng phạm giản đơn.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Đỗ Phi H là chủ nhà, trải chiếu, lấy bài, trực tiếp tham gia đánh bạc và T2 lợi 70.000 đồng từ các đối tượng, nên

giữ vai trò T nhất trong vụ án. Các bị cáo Phạm Văn T, Trần Quốc A1, Phạm Văn H1, Đỗ Việt H2, Lương Ngọc P, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P1 giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Xét về nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Ngày 07/01/2004, Phạm Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh H4Nam xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", đã được xóa án tích; ngày 05/01/2017, Phạm Văn T bị Tòa án nhân dân huyện ThA1 Liêm xử phạt 06 tháng tù nH1 cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc", đang trong thời gian thử thách. Ngày 25/10/2011, Trần Quốc A1 bị Tòa án nhân dân tỉnh H4Nam xử phạt 06 tháng tù nH1 cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc", đã được xóa án tích. Ngày 17/8/2012, Phạm Văn H1 bị Tòa án nhân dân tỉnh H4Nam xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", đã được xóa án tích. Các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Văn T đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới do cố ý, nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 B luật hình sự. Các bị cáo còn lại không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của B luật hình sự. Các bị cáo Đỗ Phi H, Đỗ Việt H2, Lương Ngọc P, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P1 đều phạm tội lần đầu và T2ộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 của B luật hình sự. Bị cáo Trần Quốc A1 có mẹ đẻ được tặng thưởng Huy cH1 kháng chiến, bị cáo Đỗ Phi H có bố và mẹ đẻ được tặng thưởng Huân cH1 chiến sỹ vẻ vang; căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành B luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, bị cáo Trần Quốc A1 và Đỗ Phi H còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội là con của người có công với cách mạng" quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của B luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, Nguyễn Văn B có ông bà ngoại được tặng thưởng Huy cH1 kháng chiến, bị cáo Phạm Văn H1 sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú, nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo này được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của B luật hình sự.

Đối với Đỗ Phi H có hành vi nhận số tiền từ các đối tượng đánh bạc do lên bài "Sáp" và "Đồng hoa", cụ thể nhận của B 20.000 đồng, nhận của P 50.000 đồng, tổng là 70.000 đồng. Tuy nhiên, quy mô về đối tượng tham gia đánh bạc chưa cấu thành tội phạm, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự với Đỗ Phi H về tội "Gá bạc" là đúng quy định pháp luật.

[4] Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét

xử thấy: Phạm Văn T có nhân thân xấu, phạm tội trong thời gian thử thách, thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tại bản án số 01/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam đã xử phạt Phạm Văn T 06 tháng tù nH1 cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc", bản án đã có hiệu lực pháp luật. Đến ngày 09/9/2017, bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách. Vì vậy, theo quy định tại khoản 5 Điều 60 của B luật hình sự, thì Tòa án quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án này.

Các bị cáo: Trần Quốc A1, Phạm Văn H1 đều đã bị kết án về tội "Đánh bạc" nH1 đã được xóa án tích qua nhiều năm; Đỗ Phi H, Đỗ Việt H2, Lương Ngọc P, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P1 đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu T2ộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Trong quá trình điều tra được Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cho tại ngoại đến nay, các bị cáo đều chấp hành tốt chính sách pháp luật và quy định của địa P1, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu trA1 phòng, chống tội phạm. Vì vậy, không cần thiết cách ly các bị cáo này ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ, dưới sự giám sát của chính quyền địa P1 cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung; đồng thời thể hiện sự khoan H2 của pháp luật và phù hợp với quy định tại Điều 60, Điều 31 của B luật hình sự, Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của B luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa P1 xác nhận, không có nghề nghiệp, T2 nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ T2 nhập cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 10.540.000 đồng T2 trên chiếu bạc, là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, nay căn cứ Điều 76 của B luật tố tụng hình sự để tịch T2 sung quỹ NH4nước.

Đối với 01 B bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu vải màu nâu đã cũ: Đây là công cụ thực hiện tội phạm, hiện không có giá trị; nay căn cứ Điều 76 của B luật tố tụng hình sự để tịch T2 tiêu hủy.

Đối với 07 chiếc điện thoại di động các loại T2 giữ của các bị cáo: Đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội; nên cần trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Đỗ Phi H, Phạm Văn T, Trần Quốc A1, Phạm Văn H1, Đỗ Việt H2, Lương Ngọc P, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P1 phạm tội "Đánh bạc";

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; khoản 5 Điều 60; Điều 51; Điều 20; Điều 53 của B luật hình sự năm 1999;

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 07 tháng tù về tội "Đánh bạc"; tổng hợp hình phạt 06 tháng tù nH1 cho hưởng án treo tại bản án số 01/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện ThA1 Liêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 13 (Mười ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là 10/9/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của B luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 của B luật hình sự năm 2015,

- Xử phạt Đỗ Phi H 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/12/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của B luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 của B luật hình sự năm 2015,

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc A1 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/12/2017).

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của B luật hình sự năm 1999,

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H1 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/12/2017).

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của B luật hình sự năm 1999,

- Xử phạt bị cáo Đỗ Việt H2 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/12/2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/12/2017).

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 31 của B luật hình sự năm 1999,

- Xử phạt bị cáo Lương Ngọc P 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/9/2017 đến ngày 18/9/2017 là 09 ngày x 3 = 27 ngày cải tạo không giam giữ; nay bị cáo còn phải thi hành 14 tháng 03 ngày; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn P1 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/9/2017 đến ngày 18/9/2017 là 09 ngày x 3 = 27 ngày cải tạo không giam giữ; nay bị cáo còn phải thi hành 14 tháng 03 ngày; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo: Đỗ Phi H, Trần Quốc A1, Phạm Văn H1, Đỗ Việt H2, Lương Ngọc P, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P1 cho Ủy ban nhân dân xã ThA1 H1, huyện ThA1 Liêm, tỉnh H4Nam, nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 của B luật hình sự và Điều 76 của B luật tố tụng hình sự - Tịch T2 sung quỹ NH4nước số tiền 10.540.000 đồng; tịch T2 tiêu hủy 01 B bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu vải màu nâu đã cũ; trả lại cho Đỗ Phi H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vega, Đỗ Việt H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xA1 đen, Lương Ngọc P 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J3 màu xA1 dương, Trần Quốc A1 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xA1 trắng, Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, Phạm Văn P1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Phạm Văn H1 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/11/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ThA1 Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện ThA1 Liêm. Số tiền theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 49 lập ngày 16/11/2017 tại Kho bạc NH4nước huyện ThA1 Liêm).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 của B luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Buộc các bị cáo Đỗ Phi H, Phạm Văn T, Trần Quốc A1, Phạm Văn H1, Đỗ Việt H2, Lương Ngọc P, Nguyễn Văn B, Phạm Văn P1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T2ận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H4Nam;
- VKSND huyện ThA1 Liêm;
- Công an huyện ThA1 Liêm;
- Chi cục THA DS huyện ThA1 Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh H4Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lại Xuân Cảnh